

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIÊN DU  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/ST- HNGĐ  
Ngày: 21/01/2025  
V/v: TrA chấp về HNGĐ giữa chị  
Hoàng Thị M và A Trần A Văn

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu.  
Bà Lê Thị Xuân.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lua- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Hương Giang- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2024/TLST- HNGĐ ngày 23/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/12/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2024/QĐST- HNGĐ ngày 31/12/2024, giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị M, sinh năm 2000. Có mặt.

\* Bị đơn: Anh Trần Văn A, sinh năm 1999. Vắng mặt.

Cùng đăng ký HKTT tại: Thôn Đ, xã V, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Hoàng Thị M trình bày:*

Chị và anh Trần Văn A kết hôn vào ngày 04/9/2020. Trước khi cưới chị và A anh Trần Văn A có được tìm hiểu tự nguyện, không bị ép buộc và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn, chị về chung sống với anh Trần Văn A và gia đình anh Trần Văn A tại thôn Đại Tảo, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình chung sống, chị và anh Trần Văn A sống với nhau không có hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng

quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Không những thế anh Trần Văn A còn chơi bời cờ bạc nợ nần, lười lao động, không chịu làm ăn, bỏ bê gia đình không quan tâm đến vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị đã khuyên bảo anh Trần Văn A nhiều lần và gia đình 2 bên cũng biết mâu thuẫn của vợ chồng chị nhưng không hòa giải được khiến cuộc sống chung vợ chồng bế tắc, căng thẳng.

Đến tháng 7/2024, anh Trần Văn A đã đuổi chị ra khỏi nhà và chị đã phải ra ngoài thuê trọ sống một mình. Vợ chồng chị sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, việc của ai người đó làm, không ai quan tâm đến ai từ đó cho đến nay. Thời gian vợ chồng ly thân, anh Trần Văn A cũng không có biện pháp gì để vợ chồng về đoàn tụ. Chị xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Trần Văn A nữa và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn A. Tại phiên tòa chị giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh Trần Văn A.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Hoàng L, sinh ngày 25/3/2021. Từ khi vợ chồng ly thân thì con chung sống cùng anh Trần Văn A và ông bà nội. Tại đơn xin ly hôn ngày 14/10/2024, chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Nay ly hôn chị đồng ý giao con chung cho anh Trần Văn A nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa, chị M vẫn đồng ý giao con chung cho anh Trần Văn A nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài nội dung trên chị M không yêu cầu gì khác.

\* Phía bị đơn là anh Trần Văn A có hộ khẩu thường trú tại địa phương, nhiều lần Tòa án triệu tập nhưng không lên làm việc, vắng mặt không có lý do.

Toà án tiến hành xác minh tại Công an xã Việt Đoàn cung cấp: Anh Trần Văn A có hộ khẩu tại thôn Đại Tảo, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Ông Trần Văn Chi là bố đẻ anh Trần Văn A cung cấp: Anh Trần Văn A là con trai ông, hiện anh Trần Văn A vẫn sinh sống và có mặt tại địa phương. Ông đã thông báo các văn bản tố tụng cho anh Trần Văn A, anh Trần Văn A đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án tuy nhiên bận nên không lên làm việc tại Tòa án. Đối với việc xin ly hôn của chị M thì quan điểm của ông xác nhận mâu thuẫn của vợ chồng chị M và anh Trần Văn A là do anh Trần Văn A có chơi bời cờ bạc, nợ nần dẫn đến việc chị M bỏ đi. Ông mong muốn Tòa án hòa giải cho vợ chồng chị M và anh Trần Văn A đoàn tụ, còn trường hợp anh Trần Văn A cố tình không lên Tòa án làm việc thì ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vấn đề con chung: Từ khi vợ chồng chị M và anh Trần Văn A ly thân thì con chung sống cùng anh Trần Văn A và gia đình ông vẫn mạnh khỏe, phát triển tốt. Bản thân anh Trần Văn A hiện tại cũng có việc làm và thu nhập ổn định đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung. Do vậy, ông đề nghị giao con chung cho anh Trần Văn A trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn, không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật, bị đơn vắng mặt tại Tòa án chưa chấp hành đúng, đầy đủ pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị M, xử cho chị Hoàng Thị M được ly hôn với anh Trần Văn A.

Về con chung: Khi ly hôn giao con chung là cháu Trần Hoàng L, sinh ngày 25/3/2021 cho anh Trần Văn A trực tiếp nuôi dưỡng; vấn đề cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trả lời tại phiên tòa; HĐXX nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Chị Hoàng Thị M làm đơn xin ly hôn anh Trần Văn A nên xác định quan hệ pháp luật trả chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn là anh Trần Văn A đang cư trú trên địa bàn huyện Tiên Du nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du đã tổng đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập cho bị đơn anh Trần Văn A hợp lệ. Qua xác minh bố đẻ anh Trần Văn A, các cấp chính quyền, A Trần Văn A có hộ khẩu tại thôn Đ, xã V hiện có mặt tại địa phương. Bố đẻ anh Trần Văn A cung cấp anh Trần Văn A vẫn sinh sống tại gia đình. Tòa án đã tiến

hành triệu tập, thông báo các văn bản tố tụng qua bố đẻ, anh Trần Văn A đã được biết thông tin vụ án tuy nhiên anh Trần Văn A cố tình không lên Tòa án lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Ngày 31/12/2024, Tòa án mở phiên tòa xét xử, bị đơn anh Trần Văn A vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, Hội đồng xét xử đã ra quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2024/QĐST- HNGĐ ngày 31/12/2024 ấn định lịch xét xử vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 21/01/2025.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Trần Văn A vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Văn A là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Chị Hoàng Thị M kết hôn với anh Trần Văn A vào ngày 04/9/2020 trên cơ sở được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Khi kết hôn A chỉ đủ điều kiện và tuân thủ đúng quy định pháp luật. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị M và anh Trần Văn A là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị M cho rằng vợ chồng sống không hoà thuận đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Bản thân anh Trần Văn A còn chơi bời cờ bạc nợ nần, lười lao động, không chịu làm ăn, bỏ bê gia đình không quan tâm đến vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Nay chị M xin ly hôn thì anh Trần Văn A không có lời trình bày, tuy nhiên qua làm việc với gia đình anh Trần Văn A thì mâu thuẫn vợ chồng là có thật, vợ chồng đã ly thân từ tháng 7/2024, không còn sống chung và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Văn A biết việc chị M làm đơn xin ly hôn nhưng không đến Tòa án làm việc, vắng mặt tại phiên tòa và cũng không có biện pháp gì hàn gắn tình cảm vợ chồng, điều này thể hiện việc anh Trần Văn A không trân trọng cuộc hôn nhân này. Hội đồng xét xử xét thấy đến nay mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài được, hôn nhân chỉ tồn tại trên hình thức. Chị Hoàng Thị M làm đơn xin ly hôn anh Trần Văn A là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị M.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Hoàng L, sinh ngày 25/3/2021. Ly hôn, chị M đồng ý để cho anh Trần Văn A tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Gia đình anh Trần Văn A cũng đề nghị việc giao con chung cho anh Trần Văn A trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Xét việc giao con chung cho ai cần

đảm bảo cho cháu điều kiện tốt nhất, tránh sự xáo trộn không cần thiết. Tuy anh Trần Văn A không có lời trình bày gì nhưng xác định từ khi vợ chồng ly thân thì con chung sống cùng anh Trần Văn A và ông bà nội cháu vẫn mạnh khỏe, phát triển tốt. Bản thân anh Trần Văn A hiện tại vẫn đi làm bình thường đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung. HĐXX xét đề nghị của chị M là hợp tình, đúng pháp luật nên cần giao cháu Trần Hoàng Long, sinh ngày 25/3/2021 cho anh Trần Văn A trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chị Hoàng Thị M và anh Trần Văn A được thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình về việc nuôi dưỡng, thăm nom con sau khi ly hôn.

[3] Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

*Bởi các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 262, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị M. Chị Hoàng Thị M được ly hôn với anh Trần Văn A.

Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Hoàng L, sinh ngày 25/3/2021 cho anh Trần Văn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Hoàng Thị M đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/23, Số: 0001600 ngày 23/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh).

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./

**Nơi nhận:**

- UBND xã Việt Đoàn;
- VKS huyện Tiên Du;
- THA DS huyện Tiên Du;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến Hưng**

